

Dòng ZAXIS-5G

ZAXIS200

ỨNG DỤNG & CẤU KIỆN LIÊN KẾT


Mã Máy	ZX200-5G	ZX210LC-5G	ZX210LCH-5G	ZX210F-5G Máy Lâm Nghiệp	ZX210MF-5G Máy Lâm Nghiệp
Công Suất Định Mức của Động Cơ	125 kW (168 HP)	125 kW (168 HP)	125 kW (168 HP)	125 kW (168 HP)	125 kW (168 HP)
Dung tích gầu xúc (Dung tích đầy gầu theo tiêu chuẩn ISO)	0,80 m ³	0,80 m ³	0,80 m ³	0,91 m ³	0,91 m ³
Trọng Lượng Vận Hành	19.800 kg	20.400 kg	21.500 kg	22.200 kg	22.400 kg

ZAXIS Thúc đẩy Tầm nhìn.

Máy ZAXIS đảm bảo chất lượng - công nghệ thủy lực đứng đầu ngành, và hiệu suất bất khả chiến bại. ZAXIS mới cung cấp các giải pháp đáng tin cậy: tiết kiệm nhiên liệu đến kinh ngạc, di chuyển nhanh nhẹn, và vận hành dễ dàng. Quý vị cũng có thể thấy năng lực và chuyên môn công nghệ của Hitachi, như hệ thống và động cơ thủy lực được tối ưu hóa.

ZAXIS mới bao gồm các lợi ích chính như chất lượng cao, tiêu thụ nhiên liệu thấp, và độ bền cao, tất cả đều góp phần đảm bảo chi phí vận hành máy thấp.

ZAXIS mới, được tạo nên bởi sự tiến hóa toàn diện, sẽ hiện thực hóa tầm nhìn và ước mơ của khách hàng, và mở đường cho tương lai rực rỡ của quý vị.



Năng Suất Hơn, Tiết Kiệm Nhiên Liệu Hơn

Trang 4-5

- Giảm 9% lượng nhiên liệu tiêu thụ
- Giảm nhiên liệu nhiều hơn ở chế độ ECO
- Di chuyển nhanh nhẹn với hệ thống thủy lực HIOS III · Hoạt động năng mạnh mẽ
- Mô men xoắn tăng cường
- Tăng cường công suất nâng cao



Tạo Sự Thoải Mái Nhất cho Người Vận Hành

Trang 8-9

- Môi trường vận hành thoải mái
- Ghế ngồi của người vận hành được thiết kế thoải mái · Buồng lái vững chắc
- Màn hình đa chức năng mới, dễ sử dụng



Luôn Hướng Tới Hiệu Quả và Độ Bền

Trang 6-7

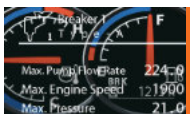
- Quy trình Nghiên Cứu & Phát Triển (R&D) và kiểm soát chất lượng danh giá
- Động cơ bền vững, đáng tin cậy
- Cấu kiện liên kết mặt trước rắn chắc, bền bỉ · Gầm xe được gia cố chắc chắn
- Cấu trúc phần thân trên đã được thử thách



Bảo Dưỡng Đơn Giản

Trang 10-11

- Lưới bên trong chống bụi
- Điểm kiểm tra từ xa theo nhóm · Phần thân vững chắc, đẹp mắt · Chi phí vòng đời thấp



Giải Pháp Tin Cậy, Nhiều Tùy Chọn

Trang 12-13

- Công việc đa dạng, tùy chọn đa dạng
- Các tùy chọn được khuyến nghị



Nhiều Phiên Bản

Trang 16-17

- Phiên bản Máy Lâm Nghiệp: Dòng F



Chuỗi Hỗ Trợ Hitachi

Trang 14-15

- Quản lý đội xe từ xa với Dịch Vụ Điện Tử Toàn Cầu
- Phụ tùng và bảo trì

Mã Máy	ZX200-5G	ZX210LC-5G	ZX210F-5G Máy Lâm Nghiệp	ZX210MF-5G Máy Lâm Nghiệp
Chiều dài cần trục	5,68 m	5,68 m	5,68 m Cần trục chữ H	5,68 m Cần trục chữ H
Chiều dài tay đòn	2,91 m	2,91 m	2,91 m	2,91 m
Chiều rộng guốc xích	600 mm	600 mm	800 mm	800 mm
Áp lực đất	44 kPa	42 kPa	37 kPa	38 kPa
Chiều dài bánh xích	4.170 mm	4.470 mm	4.170 mm	4.170 mm
Kích cỡ bánh xích	2.200 mm	2.390 mm	2.200 mm	2.390 mm
Khoảng sáng gầm máy tối thiểu	450 mm	450 mm	450 mm	585 mm

Lưu ý: Các ảnh trong tập sách này cho thấy hình ảnh máy xúc với các thiết bị tùy chọn như camera chiếu hậu.

Năng Suất Hơn, Tiết Kiệm Nhiên Liệu Hơn

Giảm 9% Lượng Nhiên Liệu Tiêu Thụ

ZAXIS mới là chiếc máy xúc tiết kiệm nhiên liệu có thể giảm 9% mức tiêu thụ nhiên liệu*, so với dòng ZX200-3/ZX200-3F truyền thống, nhờ vào hệ thống thủy lực HIOS III và hệ thống điều khiển động cơ, nhờ đó giảm phát thải CO₂.

*5%, so với ZX200/ZX200-3G.

Giảm Nhiên Liệu Nhiều Hơn ở chế độ ECO

Chế độ ECO, một chế độ tiết kiệm mới, có thể giảm mức tiêu thụ nhiên liệu nhiều hơn nữa tới 9% so với chế độ PWR, mà không mất tốc độ đào bằng cách tạo phù hợp tối ưu các hoạt động.



Di Chuyển Nhanh Nhẹn với Hệ Thống Thủy Lực HIOS* III

Tốc độ vận hành tăng mà tiêu thụ ít nhiên liệu hơn nhờ hệ thống thủy lực HIOS III, được phát triển bằng các công nghệ thủy lực đứng đầu ngành và kinh nghiệm đổi đào. Bộ dẫn động hoạt động nhanh chóng theo trọng lượng cần trục, mà không cần mạch tái tạo và dầu áp suất.

*Con Người & Hệ Thống Vận Hành Thông Minh

Rút Về Tay Cần Nhanh Chóng

Tốc độ rút về tay cần gia tăng nhờ lưu lượng kết hợp từ xi lanh tay cần và cần thông qua các van tái tạo cho hoạt động xúc năng suất cao.

Tốc Độ Tay Cần Nhanh Trong Lúc Hạ Cần chính

Tốc độ tay cần gia tăng theo trọng lực cần chính trong lúc hạ cần, mà không cần dầu áp suất từ bơm. Tức là, lưu lượng mạch tay cần được gia tăng để tốc độ tay cần cao hơn, cho phép tải nhanh lên xe tải tự đổ và định vị phía trước.



Chế Độ Nâng Mạnh Mẽ

Chế Độ Nâng Tự Động, tự động tăng lực nâng lên 10% khi cần thiết, cho lực nâng mạnh mẽ đối với các ống bê tông hoặc các tấm thép.

Mô Men Xoắn Tăng Cường

Giúp gầu xúc cắt tường một cách mạnh mẽ, và giúp máy quay toa trơn tru trên dốc.

Tăng Cường Công Suất

Chế độ Tăng Cường Công Suất cho phép người vận hành gia tăng thêm 10% lực đào giúp hoạt động đào mạnh mẽ bằng cách nhấn nút trên cần điều khiển.



Luôn Hướng Tới Hiệu Quả và Độ Bền

Quy trình Nghiên Cứu & Phát Triển (R&D) và Kiểm Soát Chất Lượng Danh Giá

Hitachi đã giành được sự khen ngợi khắp thế giới vì năng lực kỹ thuật và hiệu suất sản phẩm.

Bộ Phận R&D có thành tích tốt - bao gồm thiết kế xuất sắc, chuyên môn phân tích sử dụng hệ thống CAE, và cơ sở dữ liệu sản xuất dồi dào. Hơn nữa, trường kiểm tra độ bền quy mô lớn (427 hm²) cho phép thực hiện một loạt kiểm tra nghiêm ngặt về thiết bị mới.

Bộ Phận Sản Xuất phấn đấu để tự động hóa các quy trình sản xuất, bao gồm hàn robot, gia công cơ khí, sơn, lắp đặt và vận chuyển.



Kỹ Thuật Cơ Máy Tính Hỗ Trợ



Khu thử nghiệm bơm chính



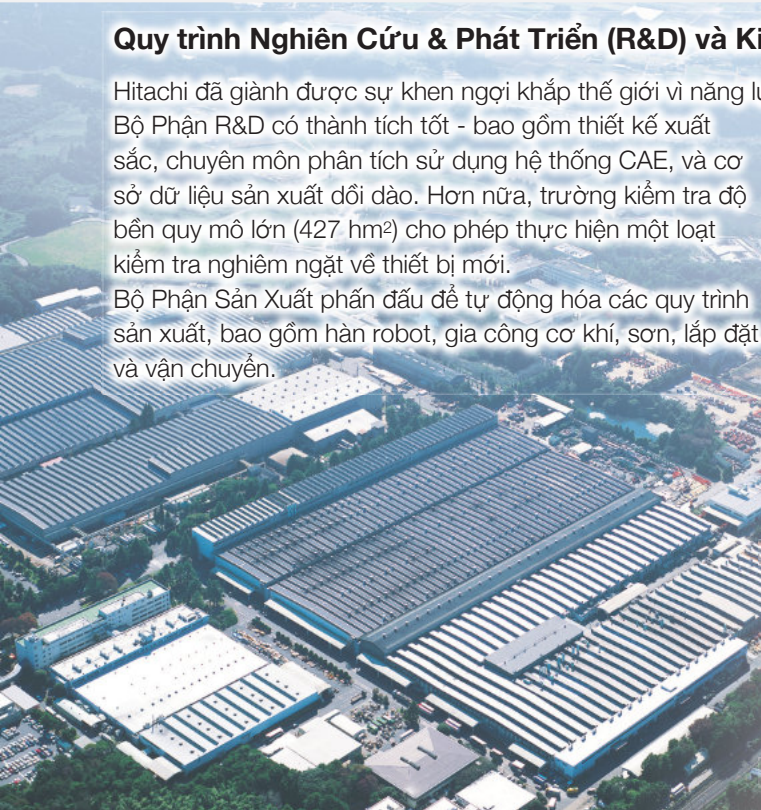
Đường lắp ráp máy xúc kích cỡ vừa



Đường hàn khung chính



Thử nghiệm mô phỏng từ ghế ngồi của người vận hành



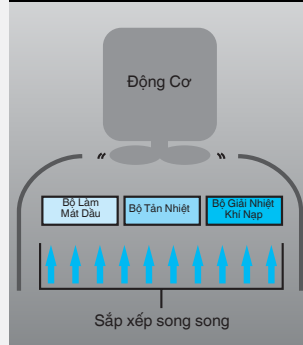
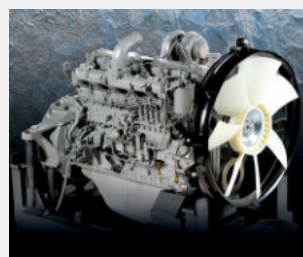
Động Cơ Bền Bỉ, Đáng Tin Cậy

Động cơ thể hiện độ bền đáng kinh ngạc tại vô số địa điểm thi công dành cho công việc nặng trên khắp thế giới.

Động cơ — kết hợp với thiết kế bền bỉ, hệ thống phun nhiên liệu trực tiếp và một bộ khống chế vượt tốc tinh vi — thân thiện với môi trường, và tuân thủ theo các quy định khí thải EU II và US EPA 2.

Hệ thống làm mát giữ cho động cơ luôn mát. Tấm che động cơ có khu vực hút khí rộng hơn, và các bộ tản nhiệt được sắp xếp song song để làm mát hiệu quả. Sự sắp xếp song song này cũng tạo điều kiện cho việc vệ sinh.

Hệ thống làm mát và bộ tăng áp có công suất lớn tạo công suất lên tới 125 kW (168 HP) cho năng suất cao hơn trong lịch trình công việc ngắn hơn.



Bộ Công Tác Rắn Chắc, Bền Bỉ

Phần đỉnh và chân của cần được gia cố bằng khung thép chịu bền cao, tích hợp bạc thép để cải thiện độ bền. Các xi lanh tay cần và xi lanh cần (đầu mở rộng thanh sắt) giúp giảm chấn ở các đầu khoảng chạy để cắt bớt tiếng ồn và kéo dài tuổi thọ phục vụ.

Các chốt nối ở cấu kiện liên kết mặt trước được lắp chặt để giảm xóc nảy và tiếng ồn. Khớp nối tay cần-gầu xúc được bảo vệ bằng lớp sơn phun nhiệt WC* trên bề mặt tiếp xúc để giảm hao mòn và xóc nảy. Bạc HN loại mới, được sử dụng trên các chốt nối, giữ dầu bên trong mang lại các khoảng thời gian cần bôi dầu lâu hơn. Cản nhựa được gia cố, gắn trên chốt gầu xúc, giúp giảm tiếng ồn hao mòn.

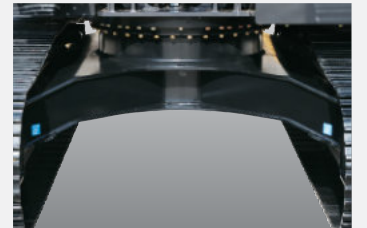
*Không cung cấp cùng máy làm lạnh



Gầm Xe Được Gia Cố Chắc Chắn

Khung chữ X được làm nguyên khối với ít mối hàn hơn để có độ cứng và độ bền cao hơn. Các bộ tăng xích giúp giảm tác động lên dây xích. Bánh dẫn hướng và các xi lanh tăng xích được tích hợp để tăng độ bền.

Các giá giữ bánh dẫn hướng và giá giữ mô tơ di chuyển được làm dày để tăng độ bền.



Khung chữ X



Bộ điều chỉnh bánh xích

Kết Cấu Phần Thân Trên Đã Được Thử Thách

Khung kết cấu phần thân trên được gia cố với phía dưới dạng chữ D đã được thử thách để tăng độ cứng chống hư hại do các chướng ngại vật gây nên.

Chốt cài cửa lớn được bổ sung để giảm sóc và xóc nảy buồng lái và kết cấu thân trên.



Ống lót ổ trục HN



Tấm dầy nhựa resin được gia cố



Sơn phun nhiệt WC



Chân cần trực

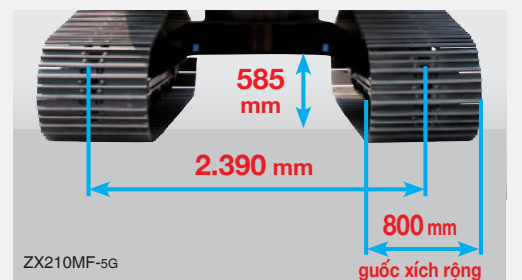
Sơn Phủ Điện Để Độ Bảo Vệ Chống Ăn Mòn Cao

Buồng lái và phần thân được sơn lớp phủ mạ điện (electrodeposition, ED), là lớp phủ nhúng bằng điện phân. Hình thức này cực kỳ hiệu quả ở các khu vực dễ bị ăn mòn, ví dụ như các bề mặt phẳng, cạnh và hộp, để có độ kháng ăn mòn cao. Quy trình ED tinh luyện không để lại bụi bẩn thường xảy ra với sơn phun, đem lại bề mặt trơn tru không có bụi bẩn.



Gầm Xe Rộng Cho Phép Di Động Linh Hoạt

ZAXIS mới được lắp guốc xích rộng 800 mm để giảm mạnh áp lực lên mặt đất, cho phép đi lại một cách mạnh mẽ trên các vùng đất ngập nước. (Chỉ máy lâm nghiệp) Máy lâm nghiệp ZX210MF-5G có khoảng sáng gầm máy lớn hơn và kích cỡ bánh xích rộng hơn để tạo không gian không bị va chạm với các vật gỗ ghề và các vật cản khác.



Tạo Sự Thoải Mái Nhất cho Người Vận Hành

Môi Trường Vận Hành Thoải Mái

Quý vị sẽ cảm thấy thoải mái và thuận tiện, với nhiều không gian để chân và tầm nhìn rõ khi vận hành. Bảng điều khiển nhỏ gọn mới đem lại nhiều không gian để chân hơn. Trụ đỡ cửa mới được dịch chuyển về sau 70 mm để mở rộng không gian lối vào để dễ ra vào hơn. Đèn LED mới cho buồng lái, liên động với cửa, đèn bật lên khi cửa mở. Cửa sổ trước có thể dễ dàng di chuyển và cất phía trên bằng cách sử dụng thanh trượt. Cửa sổ trên đầu có thể mở để thông gió. Các cửa gió điều hòa được bố trí đầy đủ ở vị trí thuận tiện để lưu thông không khí đồng đều trong buồng lái. Bảng điều khiển và cần điều khiển được sắp xếp cho người vận hành dễ dàng với tới. Đài radio AM/FM và cổng AUX (tùy chọn) cho trình chơi nhạc di động có sẵn cho một ngày làm việc dài bất mệt mỏi hơn. Tất cả các thiết kế này tập trung vào sự thoải mái của người vận hành.

Ghế Ngồi Dành Cho Người Vận Hành Được Thiết Kế Thoải Mái

Ghế vải sang trọng được trang bị tựa đầu và tựa tay tạo sự thoải mái cho người vận hành. Có thể điều chỉnh ghế ngồi theo nhiều cách, trượt và ngả, để phù hợp với kích thước và sở thích của người vận hành. Ghế ngồi có thể trượt về phía sau thêm 40 mm để thêm không gian để chân. Có tùy chọn thêm hệ thống treo khí với một miếng đệm nhiệt.

Buồng Lái Vững Chắc

Buồng lái vững chắc, đáp ứng OPG (Bảo Vệ Phần Trên Cấp 1), bảo vệ người vận hành khỏi các vật rơi xuống. Cần khóa thủy lực cho phép động cơ chỉ khởi động khi cần cần khóa thủy lực ở vị trí Khóa.



Bảng điều khiển

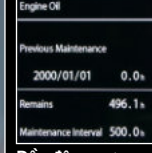
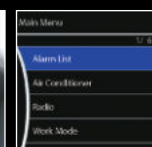


Không gian để đồ lớn

Màn Hình Đa Chức Năng Mới, Dễ Sử Dụng

Hệ thống giám sát đa ngôn ngữ đa ngôn ngữ, đa chức năng mới bao gồm một màn hình màu 7 inch có độ phân giải cao, và một bộ điều khiển đa chức năng. Màn hình cho phép người vận hành kiểm tra nhiều thông số vận hành khác nhau: nhiệt độ dầu thủy lực, mức nhiên liệu, chế độ làm việc, điều hòa không khí tự động, đài radio AM/FM, màn hình camera chiếu hậu (tùy chọn), hỗ trợ bảo dưỡng, và điều chỉnh lưu lượng và công tắc. Các mục menu có thể được chọn và điều chỉnh bằng bộ điều khiển đa chức năng trên bảng điều khiển. Màn hình camera chiếu hậu mới luôn luôn hiển thị góc nhìn sau máy.

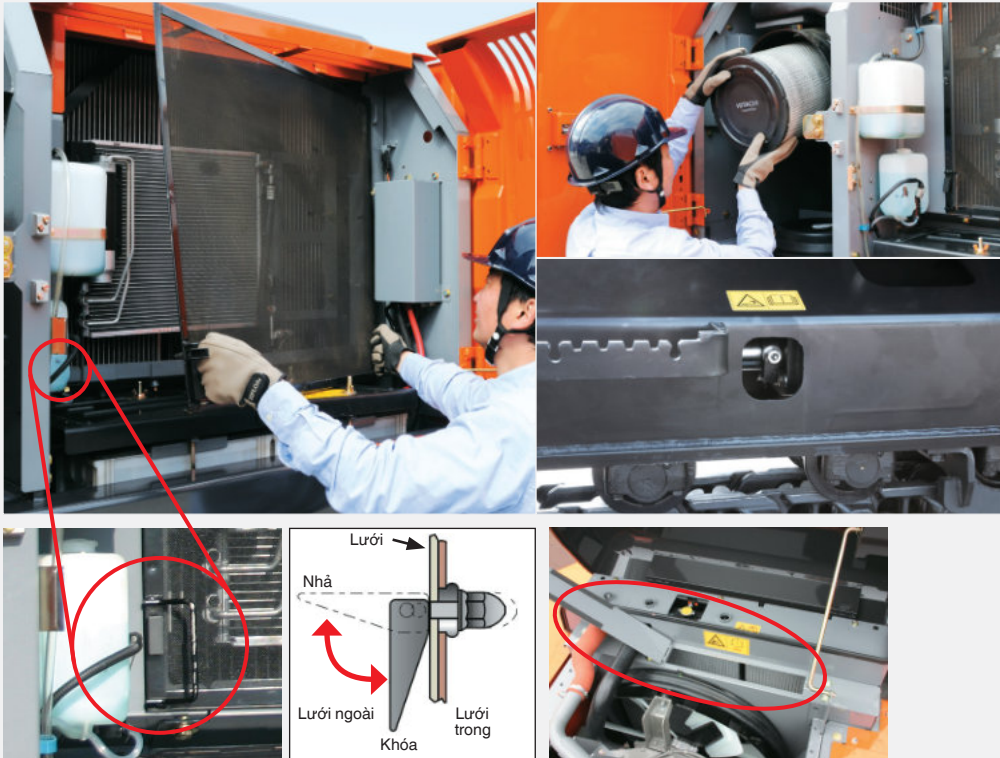
Các Mục Menu



Menu chế độ làm việc



Bảo Dưỡng Đơn Giản



Nắp Trên Có Thể Mở Bằng Một Chạm



Lưới Chống Bụi

Lưới chống bụi, được lắp ở phía trước bộ tản nhiệt, có thể dễ dàng tháo ra và làm sạch bằng khí nén. Ở phía sau bộ tản nhiệt, có thể thực hiện thổi khí thông qua nắp mở một chạm. Bộ ngưng tụ không khí có thể mở ra được để dễ dàng làm sạch ở phía sau.

Phần Thân Vững Chắc, Đẹp Mắt

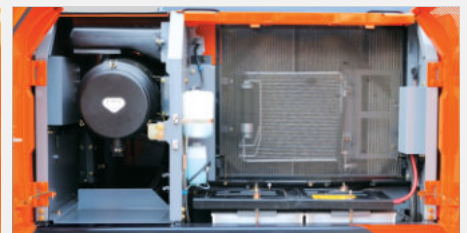
Đình khung bên của gầm xe được thiết kế dốc để dễ dàng cho đất đá trượt đi. Các cổng bôi trơn bộ điều chỉnh bánh xích được định vị lại để bôi trơn dễ dàng hơn và được bảo vệ tốt khỏi bị đọng lại đất đá.

Các Điểm Kiểm Tra Từ Xa Theo Nhóm

Các vị trí bảo dưỡng được tập trung bên trong nắp bên trái và bên phải, có thể dễ dàng tiếp cận từ mặt đất để bảo dưỡng và kiểm tra thuận tiện, bao gồm thoát nước từ bình nhiên liệu, bổ sung chất làm mát và thay thế bộ lọc. Bình nhiên liệu được sơn lớp chống ăn mòn ở bên trong và có cổng làm sạch lớn ở phía dưới đáy. Những thiết kế thông minh này có hiệu quả giữ nhiên liệu sạch và dễ dàng bảo dưỡng. Tay vịn được cung cấp tại các vị trí thuận tiện để dễ dàng ngồi lên phần thân máy. Có đặt nhiều tấm chống trượt để bảo dưỡng an toàn.



Các bộ lọc và vị trí bảo dưỡng



Không gian tiện ích và bộ tản nhiệt



Van xả nước thùng dầu nhiên liệu



Hình ảnh cho thấy một máy xúc với chắn bảo vệ thấp phía trước buồng lái tùy chọn.

Chi Phí Vòng Đời Thấp

Khoảng thời gian bảo dưỡng đủ dài để cắt giảm chi phí bảo dưỡng.



Lưu ý: Bắt buộc phải kiểm tra định kỳ để kiểm tra nhiễm bẩn dầu và những điều tương tự.

Giải Pháp Tin Cây, Nhiều Tùy Chọn

Bộ Công Tác Dễ Sử Dụng

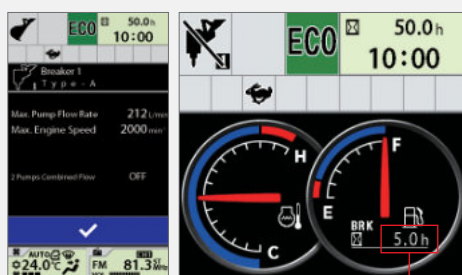
Người vận hành có thể thay đổi các van, điều chỉnh lưu lượng mạch bổ sung và kiểm tra cài đặt từ màn hình đa chức năng bên cạnh ghế ngồi của người vận hành. Hơn nữa, 11 công việc, bao gồm cài đặt lưu lượng thủy lực dòng, có thể dễ dàng được chọn theo tên đã xác định sẵn.

Búa Thủy Lực Dễ Dàng Vận Hành

Khi sử dụng búa thủy lực yêu cầu thay dầu thủy lực và bộ lọc thường xuyên, đồng hồ đo phụ trên màn hình đa chức năng sẽ hiển thị giờ hoạt động của búa thủy lực, gợi ý thời gian đủ để thay dầu và bộ lọc. Cảnh Báo búa thủy lực (tùy chọn) hiển thị dấu cảnh báo trên màn hình điều khiển và phát ra âm thanh khi búa thủy lực hoạt động liên tục đã hơn một phút.

Nhiều Công Việc, Nhiều Tùy Chọn

Chắn bảo vệ thấp phía trước buồng lái để bảo vệ khỏi các mảnh vỡ trong quá trình phá dỡ và vận hành búa thủy lực. Bộ lọc hiệu suất cao và bộ lọc nội tuyến có sẵn tại các địa điểm dành cho công việc nặng.



Cài đặt máy đập

Đo giờ máy đập



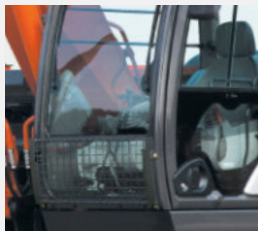


* Máy Hitachi ZX210LC-5G Phần Trước Siêu Dài chỉ nhằm mục đích minh họa.

Tùy Chọn Được Đề Xuất



Hệ thống đường búa



Chắn bảo vệ thấp phía trước buồng lái



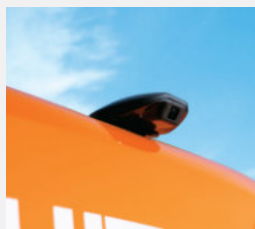
Bơm điện nạp nhiên liệu



Lọc gió sơ cấp



Các đèn phụ phía trước trên nóc buồng lái



Camera chiếu hậu

Chuỗi Hỗ Trợ Hitachi

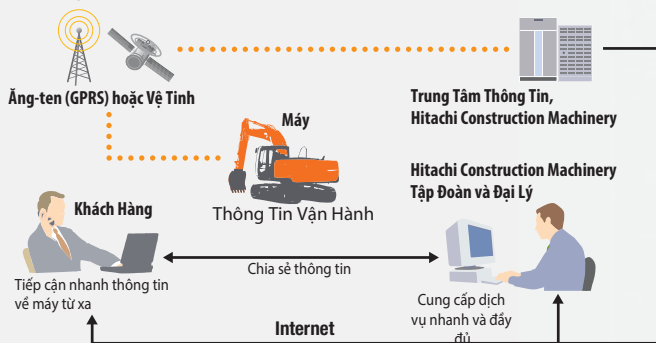
SUPPORT CHAIN

Chuỗi Hỗ Trợ Hitachi là một hệ thống hỗ trợ khách hàng đầy đủ được cung cấp sau khi mua máy Hitachi.

Quản Lý Đội Xe Từ Xa với Dịch Vụ Trực Tuyến Toàn Cầu

Truy Cập Dễ Dàng Với Các Máy Tại Công Trường Thông Qua Internet

Hệ thống quản lý đội xe trực tuyến này cho phép quý vị truy cập từng máy tại công trường từ máy tính trong văn phòng của mình. Quý vị có thể lấy thông tin và vị trí hoạt động của máy để tăng năng suất của đội xe và giảm thời gian chết của máy móc. Dữ liệu và nhật ký vận hành được gửi đến máy chủ của Hitachi để xử lý, sau đó gửi đến khách hàng và đại lý trên toàn thế giới. Hệ thống này hoạt động 24 giờ một ngày quanh năm.



Lưu ý: Ở Một Số Khu Vực, Dịch Vụ Điện Tử Toàn Cầu Không Có Sẵn Theo Quy Định Của Địa Phương.

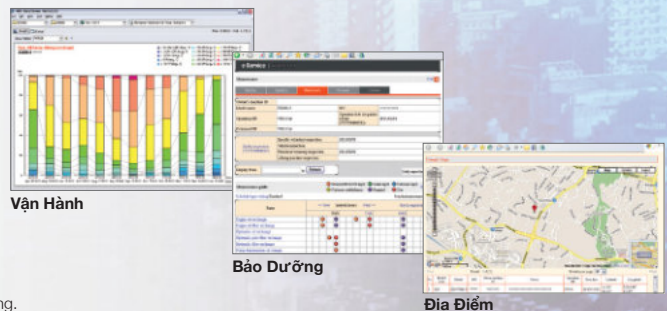
Các Chức Năng Chính của Dịch Vụ Điện Tử Toàn Cầu

Chức Năng

Dịch Vụ Điện Tử Toàn Cầu cho phép dễ dàng truy cập vào máy tại công trường, truyền thông tin và nhật ký vận hành, bao gồm cả giờ hoạt động hàng ngày, mức nhiên liệu, nhiệt độ, áp suất và những thứ tương tự thế.

Bảo Dưỡng

Dữ liệu và nhật ký bảo dưỡng được hiển thị trên màn hình để đọc, đưa ra đề xuất bảo dưỡng để quản lý đội xe hiệu quả.



Phụ Tùng và Bảo Trì

Dịch vụ hỗ trợ khách hàng đầy đủ của Hitachi phục vụ ở mọi khu vực trên toàn cầu để đáp ứng đầy đủ cho khách hàng thông qua các đại lý địa phương của Hitachi.

Phụ Tùng

Mạng Trực Tuyến Toàn Cầu Hitachi, một hệ thống cung cấp các phụ tùng, được liên kết với Trung Tâm Phụ Tùng Nhật Bản, các kho ở nước ngoài và hơn 150 đại lý ở ngoài nước để cung cấp trực tuyến thông tin về các phụ tùng, bao gồm các phụ tùng trong kho, việc tiếp nhận đặt hàng, giao hàng và thời gian giao hàng của hơn một triệu phụ tùng và linh kiện.

Các Phụ Tùng Chính Hãng của Hitachi

Các phụ tùng chính hãng của Hitachi, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt của Hitachi, được đảm bảo theo các tiêu chuẩn bảo hành của Hitachi. Việc sử dụng các phụ tùng chính hãng của Hitachi, bao gồm động cơ, nhiên liệu, dầu thủy lực và bộ lọc, có thể giúp cắt giảm chi phí vận hành và kéo dài tuổi thọ máy.

Các Công Cụ Xúc, San, Lấp Đất, Đá (GET – Ground Engaging Tools)

Hitachi cung cấp một loạt các Công Cụ Phục Vụ Công Tác Đất của Hitachi được phát triển và xây dựng cho nhiều ứng dụng. Sử dụng các công cụ GETs chất lượng cao, được bảo trì tốt sẽ giúp quý vị có được lòng tin của khách hàng.

Lưu ý: Một số đại lý không xử lý các công cụ GETs của Hitachi.

Cấu Kiện Tái Sản Xuất

Các linh kiện của Hitachi được tái sản xuất theo tiêu chuẩn tái sản xuất nghiêm ngặt tại bốn nhà máy trên toàn thế giới. Các linh kiện này có chất lượng cao tương đương với những linh kiện mới và được đảm bảo bởi hệ thống bảo hành của Hitachi.

Lưu ý: Một số đại lý không xử lý Linh Kiện Tái Sản Xuất của Hitachi.

Bảo Dưỡng

Bảo Hành Mở Rộng – HELP

Hệ Thống Bảo Hành Tiêu Chuẩn của Hitachi có sẵn trên tất cả các máy Hitachi mới. Ngoài ra, Hitachi cung cấp



Chương Trình Kéo Dài Tuổi Thọ Hitachi (HELPS) để phù hợp với mong đợi của khách hàng – bảo vệ máy trong điều kiện vận hành khắc nghiệt, tránh thời gian dừng máy bất ngờ và giảm chi phí sửa chữa.

Lưu ý: Điều kiện bảo hành khác nhau tùy theo thiết bị.

Công Cụ Chẩn Đoán – Bảo Dưỡng Chuyên Nghiệp

Hệ thống điều khiển điện tử cung cấp các giải pháp tại công trường nhanh chóng, ngoài việc sửa chữa cơ khí. Bảo Dưỡng Chuyên Nghiệp của Hitachi có thể chẩn đoán lỗi máy trong một thời gian ngắn bằng cách cắm PC vào máy bị lỗi.

Đào Tạo Kỹ Thuật

Dịch vụ bảo dưỡng tại công trường hoạt động bất chấp địa điểm để giữ cho máy hoạt động tốt nhất và giảm thời gian dừng máy. Trung Tâm Đào Tạo Kỹ Thuật (TTC), đặt tại Nhật Bản, giảng dạy và đào tạo kỹ thuật viên bảo dưỡng và nhân viên hỗ trợ bảo dưỡng đến từ các đại lý và nhà máy của Hitachi trên toàn cầu theo các chương trình đào tạo quốc tế.

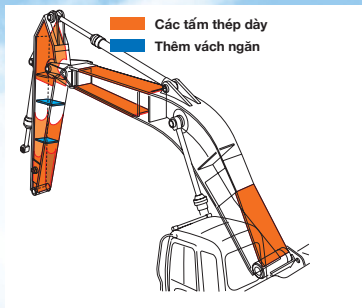
Nhiều Phiên Bản



Máy Lâm Nghiệp

ZAXIS 210F / ZAXIS 210MF

Bộ Công Tác Được Gia Cố



Cần được gia cố

Các tấm chắn bảo vệ
buồng lái chuyên dụng

Các tấm chắn bảo vệ
thân chuyên dụng

Động cơ bền,
đáng tin cậy

Không gian
để đồ

Tay cầm gỗ
được gia cố

Khung chữ H
được gia cố

Bậc bước lên xe được
gia cố (bắt vít)

Tấm che dưới được
gia cố 6,0 mm

Gầu ngoạm cố
định chắc chắn

Giá giữ bánh dẫn
hướng được gia cố

Guốc xích ba gân được gia cố 800 mm

Chấn xích được gia cố
(3 bộ phận mỗi bên)



Các hình ảnh trên thể hiện hình ảnh máy tại nơi làm việc, bao gồm các máy không phải là dòng ZAXIS 200.

ZAXIS 210LC

Bộ Công Tác Được Gia Cố

Thao tác vận hành trơn tru trong các hoạt động kết hợp

Áp lực lên mặt đất,
(Bản xích dài, gầu ba
gân 800 mm)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐỘNG CƠ

Model.....	Isuzu CC-6BG1T
Loại.....	làm mát bằng nước 4 thì, phun nhiên liệu trực tiếp
Nạp khí	Tăng áp, Hệ thống làm mát
Số xi lanh	6 Công suất định mức
ISO 9249, thực tế ..	125 kW (168 HP) ở 2.100 phút ⁻¹ (vòng/phút)
SAE J1349, thực tế ..	125 kW (168 HP) ở 2.100 phút ⁻¹ (vòng/phút)
Mô men xoắn cực đại...	637 Nm (65 kgfm) ở 1.800 phút ⁻¹ (vòng/phút)
Hành trình của pít-tông ..	6,494 L
Đường kính và hành trình pittong	105 mm x 125 mm
Ắc quy	2 x 12 V / 88 Ah

Bơm Thủy Lực

Bơm chính	2 bơm pít-tông hướng trục có lưu lượng thay đ
Lưu lượng dầu tối đa..	2 x 212 L/phút
Bơm phụ	1 bơm bánh r
Lưu lượng dầu tối đa..	33,6 L/phút

Động Cơ Thủy Lực

Di chuyển động	2 mô tơ pít-tông đĩa nghiêng có hành trình thay đ
Quay toa	1 mô tơ pít-tông đĩa nghiêng

Cài Đặt Van Giảm Áp

Mạch thiết bị công tác....	34,3 MPa (350 kgf/cm ²)
Mạch quay toa.....	34,3 MPa (350 kgf/cm ²)
Mạch di chuyển.....	34,3 MPa (350 kgf/cm ²)
Mạch điều khiển.....	3,9 MPa (40 kgf/cm ²)
Tăng cường công suất ..	38,0 MPa (388 kgf/cm ²)

Xi Lanh Thủy Lực

Cần Trục	2	120 mm	85 mm
Tay Đòn	Số Lượng 1	Đường kính lòng 135 mm	Đường kính cần 95 mm
Gầu xúc	1	115 mm	80 mm

KẾT CẤU PHẦN THÂN TRÊN

Khung Quay

Phần thân dưới khung chữ D để chống biến dạng.

Hệ Thống Quay Toa

Mô tơ pít-tông pít-tông đĩa nghiêng với bánh răng giảm tốc hành tinh được ngáp trong dầu. Vòng tròn xoay là một hàng. Phanh đỗ xoay là loại đĩa bộ lò xo/nhà thủy lực.

Tốc độ quay toa.....	13,5 phút ⁻¹ (vòng/phút)
Mô men xoắn quay toa.....	68 kNm (6.900 kgfm)

Buồng Lái của Người Vận Hành

Buồng lái rộng rãi độc lập, rộng 1.005 mm, cao 1.675 mm, tuân thủ tiêu chuẩn ISO*.

* Tổ Chức Tiêu Chuẩn Hóa Quốc Tế

GẦM XE

Xích

Chốt kết nối xử lý nhiệt với phốt chấn bụi bẩn. Bộ tăng xích thủy lực (chất bôi trơn) với lò xo giảm chấn.

Số Lượng Bánh Lăn và Guốc Xích Mỗi Bên

Bánh lăn trên ga lê đỡ.....	2
Bánh lăn trên ga lê từ.....	7 : ZX200-5G/ZX210F-5G/ZX210MF-5G 8 : ZX210LC-5G/ZX210LCH-5G
Guốc xích.....	46 : ZX200-5G/ZX210F-5G/ZX210MF-5G 49 : ZX210LC-5G/ZX210LCH-5G
Bộ phận bảo vệ bánh xích...	1 : ZX200-5G/ZX210LC-5G 2 : ZX210LCH-5G 3 : ZX210F-5G/ZX210MF-5G

Hệ Thống Di Chuyển

Mỗi bánh xích được điều khiển bởi mô tơ pít-tông dọc trục 2 tốc độ.

Phanh dừng là loại phanh đĩa bộ lò xo/nhà thủy lực.

Hệ thống truyền động tự động: Cao-Thấp

Tốc độ di chuyển	Cao : 0 đến 5,5 km/giờ Thấp : 0 đến 3,5 km/giờ
------------------------	---

Lực kéo tối đa

203 kN (20.700 kgf)

Khả năng leo dốc

70% (35 độ) liên tục

DUNG TÍCH HỆ THỐNG

Bình nhiên liệu	400,0 L
Nước làm mát	23,0 L
Dầu động cơ	25,0 L
Truyền động quay toa.....	6,2 L
Hệ thống di chuyển	6,8 L
Hệ thống thủy lực	240,0 L
Bình dầu thủy lực	135,0 L

TRỌNG LƯỢNG VÀ ÁP LỰC Lên Mặt Đất

Trọng lượng vận hành và Áp lực lên mặt đất

			ZX200-5G		ZX210LC-5G	
Loại guốc xích	Chiều rộng guốc xích	Chiều dài tay cần	kg	kPa(kgf/cm ²)	kg	kPa(kgf/cm ²)
Loại ba gân	600 mm	2,91 m	19.800	44 (0,45)	20.400	42 (0,43)
	700 mm	2,91 m	20.200	39 (0,40)	20.700	37 (0,38)
	800 mm	2,91 m	20.500	34 (0,35)	21.000	32 (0,33)

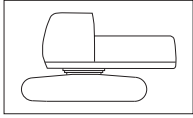
			ZX210LCH-5G*1		ZX210F-5G		ZX210MF-5G	
Loại guốc xích	Chiều rộng guốc xích	Chiều dài tay cần	kg	kPa(kgf/cm ²)	kg	kPa(kgf/cm ²)	kg	kPa(kgf/cm ²)
Loại Ba gân được gia cố	600 mm	2,91 m	21.500	44 (0,45)	—	—	—	—
	800 mm	2,91 m	—	—	22.200	37 (0,38)	22.400	38 (0,39)

*1 :Bao gồm gầu 0,80 m³ (Dung tích đầy gầu theo tiêu chuẩn ISO) trọng lượng (760 kg) và đối trọng (4.600kg).

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TRỌNG LƯỢNG: MÁY CƠ BẢN và CẤU KIỆN

Trọng Lượng Máy Cơ Bản và chiều rộng Tổng Thể



Không tính cấu kiện liên kết đầu cuối, nhiên liệu, dầu thủy lực, chất làm mát, v.v. nhưng tính đối trọng.

ZX200-5G

Chiều rộng guốc xích	Trọng lượng	Chiều rộng tổng thể
600 mm	15.400 kg	2.860 mm
700 mm	15.800 kg	2.910 mm
800 mm	16.000 kg	3.000 mm

ZX210LCH-5G

Chiều rộng guốc xích	Trọng lượng	Chiều rộng tổng thể
600 mm	16.800 kg	2.990 mm

ZX210MF-5G

Chiều rộng guốc xích	Trọng lượng	Chiều rộng tổng thể
800 mm	17.900 kg	3.190 mm

ZX210LC-5G

Chiều rộng guốc xích	Trọng lượng	Chiều rộng tổng thể
600 mm	15.900 kg	2.990 mm
700 mm	16.300 kg	3.090 mm
800 mm	16.600 kg	3.190 mm

ZX210F-5G

Chiều rộng guốc xích	Trọng lượng	Chiều rộng tổng thể
800 mm	17.700 kg	3.040 mm

Trọng lượng cấu kiện

	ZX200-5G / ZX210LC-5G	ZX210LCH-5G	ZX210F-5G / ZX210MF-5G
Đối trọng	4.200 kg	4.600 kg	4.200 kg
Cần (với xi lanh cần trực và tay đòn)	2.180 kg	2.280 kg	2.180 kg
Tay cần 2,91 m (với xi lanh gầu xúc)	920 kg	1.120 kg	920 kg
Gầu xúc 0,80 m ³	660 kg	760 kg	660 kg

LỰC ĐÀO CỦA GẦU VÀ TAY CẦN

Chiều dài tay đòn	2,91 m
Lực đào của gầu* ISO	158 kN (16.200 kgf)
Lực đào của gầu* SAE : PCSA	141 kN (14.400 kgf)
Lực đào của tay cần* ISO	114 kN (11.600 kgf)
Lực đào của tay cần* SAE : PCSA	110 kN (11.200 kgf)

* Khi tăng cường công suất

CẤU KIỆN LIÊN KẾT MÁY ĐÀO

Cần trục và tay đòn có thiết kế phân hộp, được hàn chặt. Gầu xúc có kết cấu thép được hàn chặt. Cơ chế điều chỉnh khoảng hở bên được cung cấp trên giá giữ khớp gầu xúc.

Gầu Xúc

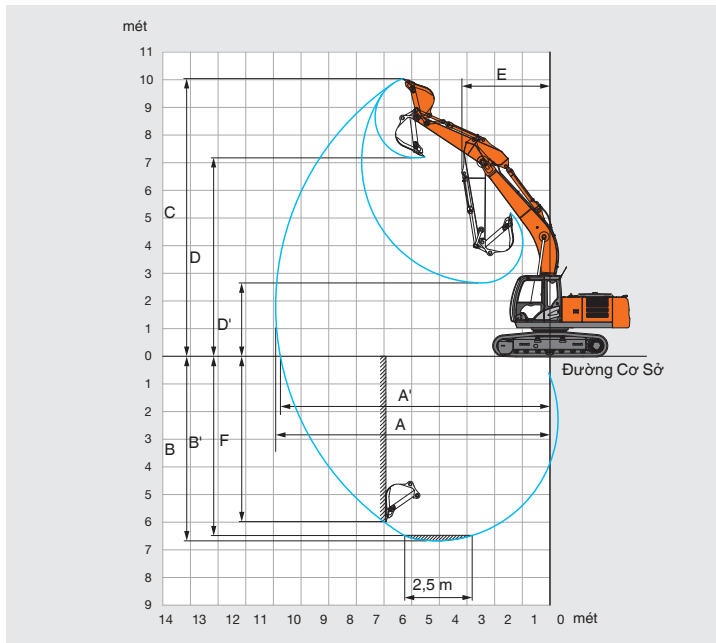
Dung Tích	Chiều Rộng		Số răng	Trọng lượng	Đề Xuất		
					ZX200-5G/ ZX210F-5G/ ZX210MF-5G	ZX210LC-5G	ZX210LCH-5G
Dung tích đầy gầu theo tiêu chuẩn ISO	Không có lưới bên	Có lưới cắt bên			Tay cần 2,91 m	Tay cần 2,91 m	2,91 m Tay cần chữ H
0,80 m ³	1.030 mm	1.140 mm	5	660 kg	◎	◎	◎
0,91 m ³	1.150 mm	1.260 mm	5	700 kg	○	◎	◎

- ◎ Phù hợp với vật liệu có tỷ trọng 2.000 kg/m³ hoặc thấp hơn
○ Phù hợp với vật liệu có tỷ trọng 1.600 kg/m³ hoặc thấp hơn

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ZX200-5G/ZX210LC-5G/ZX210LCH-5G

PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

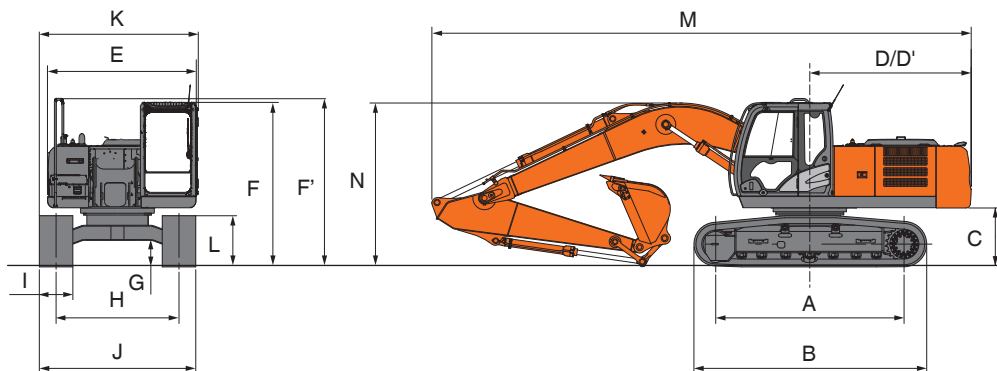


Đơn vị: mm

Chiều dài tay đòn	2,91 m
A Tầm với đào tối đa	9.920
A' Tầm với đào tối đa (trên mặt đất)	9.750
B Độ sâu đào tối đa	6.670
B' Độ sâu đào tối đa cho mức 2,5 m	6.490
C Chiều cao cất tối đa	10.040
D Chiều cao đổ tối đa	7.180
D' Chiều cao đổ tối thiểu	2.650
E Bán kính quay toa	3.180
F Độ sâu đào tường đứng tối đa	5.990

Không tính vấu lõi gầu xúc bánh xích

KÍCH THƯỚC

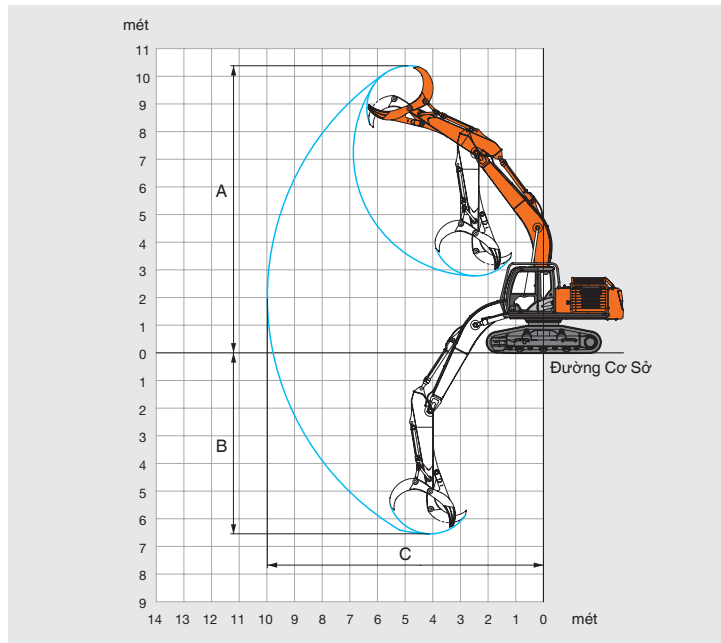


Đơn vị: mm

	ZX200-5G	ZX210LC-5G/ZX210LCH-5G
A Chiều dài tiếp đất của xích	3.370	3.660
B Chiều dài gầm xe	4.170	4.470
* C Khoảng sáng gần (đối trọng)	1.030	1.030
D Bán kính quay toa phần đuôi	2.890	2.890
D' Chiều dài phần đuôi	2.890	2.890
E Chiều rộng tổng thể của kết cấu phần thân trên	2.710	2.710
F Chiều cao tổng thể của buồng lái	2.950	2.950
F' Chiều cao tổng thể của phần thân trên	3.010	3.010
* G Khoảng sáng gần mặt đất tối thiểu	450	450
H Kích cỡ bánh xích	2.200	2.390
I Chiều rộng gầu xúc	G 600	G 600
J Chiều rộng gầm xe	2.800	2.990
K Chiều rộng tổng thể	2.860	2.990
* L Chiều cao bánh xích với gầu xúc ba gân	920	920
M Chiều dài tổng thể		
Với tay cần 2,91 m	9.660	9.660
N Chiều cao tổng thể của cần trục		
Với tay cần 2,91 m	2.940	2.940

* Không tính vấu lõi gầu xúc bánh xích G: Gầu xúc ba gân

PHẠM VI HOẠT ĐỘNG



Đơn vị: mm

	ZX210F-5G	ZX210MF-5G
Chiều dài tay cần	2,91 m	
A Chiều cao Hoạt Động Tối Đa	10.210	10.380
B Độ sâu Hoạt Động Tối Đa	6.710	6.540
C Tầm với Hoạt Động Tối Đa	9.980	9.980

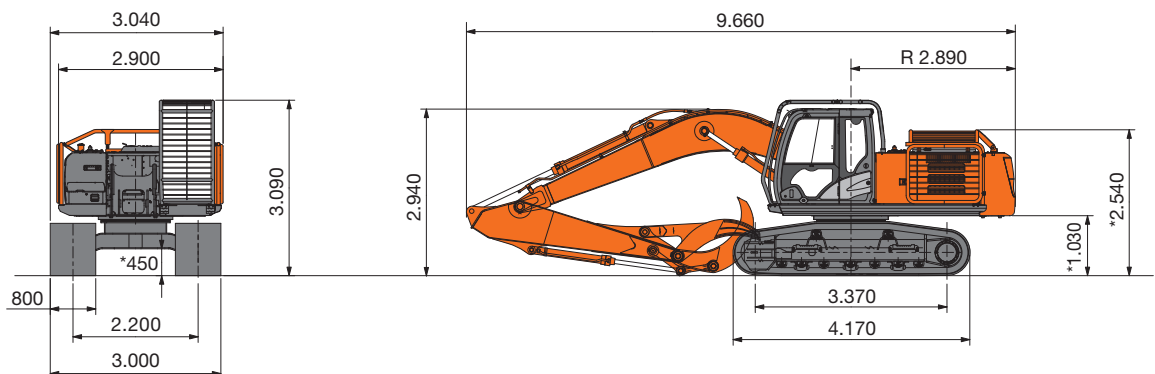
Không tính vấu lõi guốc xích

* Hình minh họa thể hiện ZX210MF-5G

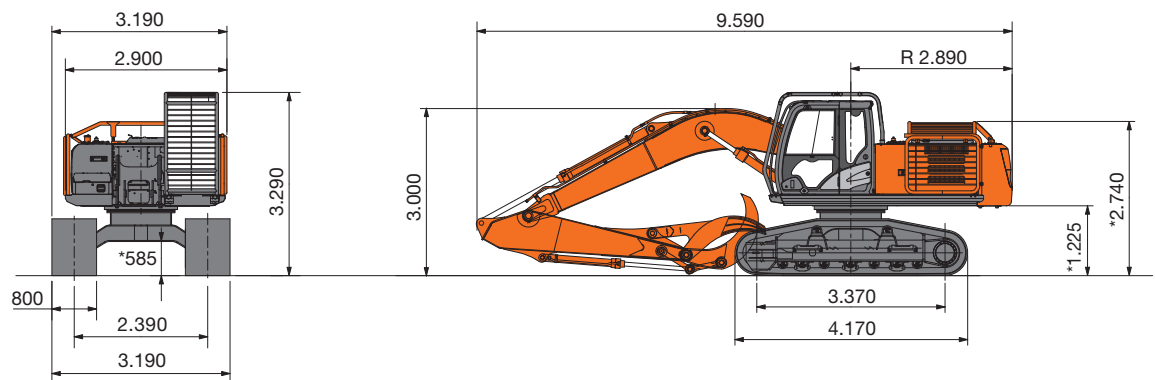
KÍCH THƯỚC

Đơn vị: mm

ZX210F-5G



ZX210MF-5G



* Không tính vấu lõi guốc bánh xích



LỰC ĐÀO













	ZX210F-5G	ZX210MF-5G
Chiều dài tay cần	2,91 m	
Lực đào của gầu xúc* ISO	158 kN (16.200 kgf)	158 kN (16.200 kgf)
Lực đào của tay cần* ISO	114 kN (11.600 kgf)	114 kN (11.600 kgf)

*Khi tăng cường công suất



SỨC NÂNG (Không Có Gầu Xúc)













ZX200-5G

 Hiệu suất mặt trước  Hiệu suất mặt bên hoặc 360 độ Đơn vị : kg



Điều kiện	Chiều cao điểm chịu tải m	Bán kính tải										Ở tầm với tối đa		
		1,5 m		3,0 m		4,5 m		6,0 m		7,5 m				
														mét
Cần 5,68 m	6,0							*5.220	4.670			*4.030	3.330	7,33
Tay cần 2,91 m	4,5					*6.610	*6.610	*5.780	4.510	4.720	3.160	*3.980	2.830	8,01
Đối trọng 4.200 kg	3,0					*8.530	6.480	6.500	4.270	4.610	3.060	3.880	2.570	8,37
Guốc xích 600 mm	1,5					9.720	6.000	6.240	4.040	4.490	2.950	3.760	2.470	8,45
	0 (Mặt đất)			*4.850	*4.850	9.410	5.740	6.060	3.880	4.400	2.870	3.850	2.520	8,25
	-1,5	*5.480	*5.480	*9.100	*9.100	9.330	5.670	5.980	3.810	4.370	2.840	4.180	2.720	7,76
	-3,0	*9.970	*9.970	*14.390	10.890	9.400	5.730	6.020	3.840			4.960	3.220	6,90
	-4,5			*11.250	11.250	*8.120	5.930					*6.250	4.500	5,52
	-6,0													













ZX210LC-5G

 Hiệu suất mặt trước  Hiệu suất mặt bên hoặc 360 độ Đơn vị : kg

Điều kiện	Chiều cao điểm chịu tải m	Bán kính tải m										Ở tầm với tối đa		
		1,5 m		3,0 m		4,5 m		6,0 m		7,5 m				
														mét
Cần 5,68 m	6,0							*5.220	5.150			*4.030	3.690	7,33
Tay 2,91 m	4,5					*6.610	*6.610	*5.780	4.990	5.350	3.510	*3.980	3.140	8,01
Đối trọng 4.200 kg	3,0					*8.530	7.250	*6.650	4.750	5.230	3.410	*4.090	2.870	8,37
Guốc xích 600 mm	1,5					*10.260	6.750	7.140	4.520	5.110	3.300	4.280	2.770	8,45
	0 (Mặt đất)			*4.850	*4.850	10.990	6.490	6.950	4.350	5.010	3.210	4.380	2.820	8,25
	-1,5	*5.480	*5.480	*9.100	*9.100	10.900	6.410	6.870	4.280	4.980	3.180	4.760	3.050	7,76
	-3,0	*9.970	*9.970	*14.390	12.580	*10.230	6.470	6.910	4.310			5.670	3.610	6,90
	-4,5			*11.250	*11.250	*8.120	6.690					*6.250	5.040	5,52
	-6,0													

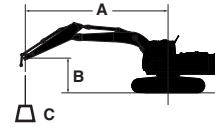
ZX210LCH-5G

 Hiệu suất mặt trước  Hiệu suất mặt bên hoặc 360 độ Đơn vị : kg

Điều kiện	Chiều cao điểm chịu tải m	Bán kính tải m										Ở tầm với tối đa		
		1,5		3,0		4,5		6,0		7,5				
														mét
Cần làm nặng 5,68 m	6,0							*4.550	*4.550			*3.970	3.900	7,33
Tay chữ H 2,91 m	4,5					*5.790	*5.790	*5.030	*5.030	*4.680	3.710	*3.910	3.320	8,01
Đối trọng 4.600 kg	3,0					*7.460	*7.460	*5.790	5.030	*4.990	3.600	*4.030	3.030	8,37
Guốc xích 600 mm	1,5					*8.970	7.180	*6.550	4.790	*5.360	3.490	*4.300	2.930	8,45
	0 (Mặt đất)			*4.790	*4.790	*9.720	6.900	*7.060	4.620	5.290	3.400	4.620	2.980	8,25
	-1,5	*5.420	*5.420	*9.040	*9.040	*9.690	6.830	*7.130	4.550	5.260	3.370	*5.030	3.230	7,76
	-3,0	*9.910	*9.910	*12.580	*12.580	*8.920	6.890	*6.590	4.580			*5.410	3.820	6,90
	-4,5			*9.780	*9.780	*7.040	*7.040					*5.390	5.350	5,52
	-6,0													

Lưu ý: 1. Hiệu suất dựa trên ISO 10567.

2. Sức nâng không vượt quá 75% giới hạn đầu cần khi máy ở trên mặt đất bằng phẳng, chắc chắn hoặc 87% công suất thủy lực.
3. Điểm tải là đường trung tâm của trục gầu xúc gắn với chốt trên tay đòn.
4. *Thể hiện tải giới hạn bằng công suất thủy lực.
5. 0 m = Mặt đất.



A: Bán kính tải
B: Chiều cao điểm chịu tải
C: Khả năng nâng

Đối với sức nâng, trừ trọng lượng của gầu xúc và khớp nối nhanh từ sức nâng mà không có gầu xúc.

ZX210F-5G

Hiệu suất mặt trước Hiệu suất mặt bên hoặc 360 độ Đơn vị : kg

Điều kiện	Chiều cao điểm chịu tải m	Bán kính tải										Ở tầm với tối đa 6,0 m		
		1,5		m		3,0		m		4,5				
														mét
Cần làm nặng 5,68 m Tay 2,91 m Đối trọng 4.200 kg Gầu xích 800 mm	6,0							*5.100	4.990			*3.950	3.560	7,32
	4,5					*6.490	*6.490	*5.650	4.820	5.000	3.380	*3.890	3.020	8,01
	3,0					*8.380	6.970	*6.510	4.580	4.890	3.270	*4.000	2.750	8,37
	1,5					*10.100	6.470	6.640	4.340	4.760	3.160	3.980	2.640	8,45
	0 (Mặt đất)			*4.750	*4.750	10.060	6.200	6.450	4.170	4.660	3.070	4.070	2.690	8,25
	-1,5	*5.390	*5.390	*9.010	*9.010	9.970	6.130	6.370	4.100	4.640	3.040	4.430	2.920	7,76
	-3,0	*9.880	*9.880	*14.200	11.820	10.050	6.190	6.410	4.140			5.270	3.460	6,90
	-4,5			*11.070	*11.070	*7.970	6.410					*6.110	4.850	5,52

ZX210MF-5G

Hiệu suất mặt trước Hiệu suất mặt bên hoặc 360 độ Đơn vị : kg

Điều kiện	Chiều cao điểm chịu tải m	Bán kính tải m										Ở tầm với tối đa 6,0 m		
		1,5		m		3,0		m		4,5				
														mét
Cần làm nặng 5,68 m Tay 2,91 m Đối trọng 4.200 kg Gầu xích 800 mm	6,0							*5.150	*5.150			*3.930	3.800	7,43
	4,5					*6.710	*6.710	*5.750	5.260	5.030	3.700	*3.900	3.270	8,07
	3,0					*8.640	7.640	*6.630	5.010	4.910	3.590	*4.030	3.000	8,39
	1,5					*10.270	7.150	6.670	4.770	4.790	3.470	4.020	2.920	8,44
	0 (Mặt đất)			*5.260	*5.260	10.130	6.900	6.490	4.610	4.700	3.390	4.140	3.000	8,20
	-1,5	*5.960	*5.960	*9.660	*9.660	10.070	6.850	6.430	4.550	4.690	3.370	4.550	3.280	7,67
	-3,0	*10.530	*10.530	*13.880	13.520	*9.870	6.930	6.490	4.600			5.500	3.950	6,76
	-4,5			*10.490	*10.490	*7.520	7.190					*6.070	5.750	5,27

THIẾT BỊ

Thiết bị tiêu chuẩn và tùy chọn có thể khác nhau ở từng quốc gia, vì vậy vui lòng tham khảo với đại lý Hitachi để biết thêm chi tiết.

● : Thiết bị tiêu chuẩn

○ : Thiết bị tùy chọn

	ZX200-5G / ZX210LC-5G	ZX210LCH-5G	ZX210F-5G / ZX210MF-5G
ĐỘNG CƠ			
Bộ lọc đôi làm sạch không khí	●	●	●
Hệ thống không tải tự động	●	●	●
Bộ lọc dầu động cơ kiểu lõi lọc	●	●	●
Bộ lọc sơ bộ nhiên liệu kiểu lõi lọc	●	●	●
Bộ lọc nhiên liệu chính kiểu lõi lọc	●	●	●
Bộ lọc không khí kiểu khô với van bơm chân không (với chỉ số hạn chế bộ lọc không khí)	●	●	●
Lưới bên trong chống bụi	●	●	●
Chế độ điều khiển ECO/PWR	●	●	●
Thiết bị làm nóng động cơ Bộ phận bảo vệ quạt	●	●	●
Bình dự trữ kết nước cho bộ tản nhiệt	●	●	●
Thiết bị tách nước	●	●	●
Bộ dao điện 50 A	●	●	●

HỆ THỐNG THỦY LỰC			
Nâng tự động	●	●	●
Van điều khiển với van giảm áp chính	●	●	●
Bộ lọc dầu	●	●	●
Bộ lọc dầu lưới cao với chỉ số hạn chế	○	○	—
Một cổng phụ cho van điều khiển	●	●	●
Bộ lọc phụ	●	●	●
Chế độ tăng cường công suất Bộ lọc hút	●	●	●
Bộ chọn chế độ hoạt động	●	●	●

BUỒNG LÁI			
Buồng lái thép triệt âm dùng trong mọi thời tiết	●	●	●
Radio AM-FM với 2 loa	●	●	●
Gạt Tàn	●	●	●
Điều hòa không khí điều khiển tự động	●	●	○
Lưu trữ và thiết bị đầu cuối AUX.	○	○	—
Buồng lái (kết cấu trụ trung tâm được gia cố)	●	●	●
Bộ phận bảo vệ buồng lái	—	—	●
Giá treo đồ uống	●	●	●
Giá treo đồ uống nóng & lạnh	●	●	○
Còi điện đôi	●	●	●
Cần gạt tắt động cơ	●	●	●
Búa thoát hiểm	●	●	●
Thảm sàn	●	●	●
Chỗ để chân	●	●	●
Cần gạt mưa	●	●	●
Có thể mở các cửa sổ trước ở trên, dưới và bên trái	●	●	●
Ngăn đựng găng tay	●	●	●
Thùng giữ nhiệt	●	●	○
Cần gạt mưa kính chắn gió	●	●	●
Đèn khóa xi lanh	●	●	●
Đèn LED	●	●	●
Chắn bảo vệ thấp phía trước buồng lái	○	●	—
Buồng lái tuân thủ OPG bảo vệ phần trên Cấp I (ISO10262)	●	●	●

	ZX200-5G / ZX210LC-5G	ZX210LCH-5G	ZX210F-5G / ZX210MF-5G
Cần gạt tắt điều khiển phụ	●	●	●
Khay sau	●	●	●
Đai an toàn có thể kéo rút	●	●	●
Ăng-ten radio cao su Ghế	●	●	●
ngồi : Ghế ni	●	—	●
Ghế ngồi : Ghế treo cơ khí	○	●	—
Phần điều chỉnh ghế ngồi : tựa lưng, tựa cánh tay, chiều cao và góc, trượt về phía trước / phía sau	●	●	●
Cần điều khiển cổ tay	●	●	●
Chắn bảo vệ trên phía trước buồng lái	○	○	—
4 giá treo đàn hồi đẩy	●	●	●
Châm lửa 24V	●	●	●

HỆ THỐNG MÀN HÌNH			
Chuông báo động: quá nóng, áp lực dầu động cơ, quá tải	●	●	●
Báo động: quá nhiệt, cảnh báo động cơ, áp lực dầu động cơ, bộ dao điện, mức nhiên liệu tối thiểu, giới hạn bộ lọc thủy lực, giới hạn bộ lọc không khí, chế độ hoạt động, quá tải, v.v.	●	●	●
Hiển thị đồng hồ đo: chế độ hoạt động, không tải tự động, phát sáng, điều kiện vận hành, v.v.	●	●	●
Hiển thị đồng hồ đo: màn hình chiếu hậu	●	●	—
Lựa chọn 32 ngôn ngữ	●	●	●

ĐÈN			
Các đèn phụ phía trước trên nóc buồng lái	○	○	—
Đèn cần bổ sung với lớp bảo vệ	○	○	—
2 đèn làm việc	●	●	●

KẾT CẤU PHẦN THÂN TRÊN			
Bộ phận bảo vệ máy (động cơ, bình nhiên liệu, cửa)	—	—	●
Phao mức nhiên liệu Máy	●	●	●
đo mức dầu thủy lực	●	●	●
Camera chiếu hậu	●	○	—
Kính chiếu hậu (bên phải & trái)	●	●	●
Bộ giảm xung phần bên & giá giữ chắn bảo vệ buồng lái	—	—	●
Phanh quay toa	●	●	●
Hộp dụng cụ Tắm	●	●	●
che nhiệt đới Tắm	●	●	●
che dưới	●	●	—
Tắm che dưới được gia cố 6,0 mm	○	○	—
Không gian tiện	●	●	●
ích Đối trọng	●	—	●
Đối trọng 400 kg	○	●	—
Đối trọng 5.400 kg	○	○	—
Pin 2 x 88 Ah	●	●	●

	ZX200-5G / ZX210LC-5G	ZX210LCH-5G	ZX210F-5G ZX210MF-5G
GẮM XE			
Bánh sao bắt bu lông	●	●	●
Tăng xích thủy lực	●	●	●
Bạc bước lên xe được gia cố (loại bắt bu lông)	—	●	●
Mắt xích được gia cố với chắn xích	●	●	●
Khung bánh xích được gia cố ZX210F-5G	—	—	●
Ga lê đỡ trên được gia cố	—	—	●
Giá giữ bánh đệm được gia cố	—	●	● Loại MF
Tấm che động cơ di chuyển được gia cố	—	—	●
Tấm che dưới bánh xích được gia cố	—	○	●
Bánh xích cao & rộng ZX210MF-5G	—	—	●
Phanh đỗ di chuyển	●	●	●
Bánh lăn trên	●	●	●
1 bộ phận bảo vệ xích	●	—	—
2 bộ phận bảo vệ xích	○	●	—
3 bộ phận bảo vệ xích	—	—	●
4 móc cố định	●	●	●
Guốc xích ba gân 600 mm	●	● Gia cố	—
Guốc xích ba gân 700 mm	○	—	—
Guốc xích ba gân 800 mm	○	—	—
Guốc xích ba gân được gia cố 800 mm	—	—	●

	ZX200-5G / ZX210LC-5G	ZX210LCH-5G	ZX210F-5G ZX210MF-5G
BỘ CÔNG TẮC PHÍA TRƯỚC			
Hệ thống bôi trơn trung tâm	●	●	●
Phốt chắn bụi ở tất cả các chốt của gầu xúc	●	●	●
Gầu ngoạm cố định	—	—	●
Chốt gắn mặt xích	●	●	●
Bạc HN	●	●	●
Cần nhựa được gia cố	●	●	●
Mắt xích A	●	●	●
Mắt xích hàn A	○	—	—
Mắt xích B	●	—	●
Mắt Xích B Được Gia Cố	—	●	—
Phun nhiệt WC (tungsten-carbide)	●	●	—
Gầu xúc 0,80 m ³ (dung tích đầy gầu theo tiêu chuẩn ISO)	●	● Gầu xúc chữ H	—
Gầu xúc 0,91 m ³ (dung tích đầy gầu theo tiêu chuẩn ISO)	○	—	○
Gầu đào 0,91 m ³ (dung tích đầy gầu theo tiêu chuẩn ISO)	—	—	○
Tay cần 2,91 m	●	● Tay đòn chữ H	—
Tay cần 2,91 m được gia cố (với gầu ngoạm)	—	—	●
Cần 5,68 m	●	—	—
Cần làm nặng 5,68 m	—	●	●

THIẾT BỊ TÙY CHỌN			
Hệ ống cơ bản của cấu kiện liên kết	○	○	—
Hệ thống đường búa, kẹp	○	○	—
Đường dầu chính mắt lưới lớn với đồng hồ đo giới hạn	○	○	—
Bộ lọc công suất	○	○	—
Phụ tùng của máy búa thủy lực, kẹp	○	○	—
2 bơm kết hợp lưu lượng cho hệ thống đường ống	○	○	—

CÁC NỘI DUNG KHÁC			
Dịch Vụ Điện Tử Toàn Cầu	●	●	●
Bộ điều khiển thông tin đào tạo	●	●	●
Nạp nạp lại nhiên liệu có thể khóa được	●	●	●
Tấm che máy có thể khóa được	●	●	●
Băng, tấm và tay vịn chống trượt	●	●	●
Bộ dụng cụ tiêu chuẩn	●	●	●
Dấu hướng di chuyển trên khung xích	●	●	●



Được xây dựng trên nền tảng của năng lực công nghệ tuyệt vời, Hitachi Construction Machinery cam kết cung cấp các giải pháp và dịch vụ hàng đầu để góp phần vào việc kinh doanh của khách hàng trên toàn thế giới như một đối tác đáng tin cậy.

Tầm Nhìn Môi Trường Hitachi 2025

Tập Đoàn Hitachi đã cho ra mắt Tầm Nhìn Môi Trường 2025 để hạn chế lượng phát thải carbon dioxide hàng năm. Tập Đoàn cam kết sản xuất toàn cầu, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường lên vòng đời của tất cả sản phẩm, và hiện thực hóa một xã hội bền vững bằng cách giải quyết ba mục tiêu — ngăn chặn sự nóng lên toàn cầu, bảo tồn tài nguyên, và bảo tồn hệ sinh thái.

Giảm Thiểu Tác Động Môi Trường Bằng ZAXIS Mới

Hitachi tạo ra một phương pháp thân thiện với môi trường để cắt giảm lượng phát thải khí carbon giúp ngăn chặn sự nóng lên toàn cầu theo như LCA*. ZAXIS mới sử dụng nhiều công nghệ tiên tiến, bao gồm chế độ ECO mới, và Kiểm soát Đẳng Thời. Hitachi từ lâu đã cam kết tái chế các linh kiện, chẳng hạn như các linh kiện nhôm trong bộ tản nhiệt và bộ làm mát dầu. Các phụ tùng nhựa được đánh dấu tái chế.

*Đánh Giá Vòng Đời – ISO 14040

Trước khi sử dụng máy với hệ thống liên lạc vệ tinh, vui lòng đảm bảo rằng hệ thống liên lạc vệ tinh tuân thủ theo các quy định, tiêu chuẩn an toàn và yêu cầu pháp lý địa phương. Nếu không, vui lòng sửa đổi cho phù hợp.

Những thông số này có thể thay đổi mà không thông báo.

Những hình minh họa và hình ảnh cho thấy các model tiêu chuẩn, bao gồm hoặc không bao gồm các thiết bị, phụ kiện tùy chọn, và tất cả thiết bị tiêu chuẩn với màu sắc và tính năng khác nhau. Trước khi sử dụng, vui lòng đọc và hiểu Hướng Dẫn Vận Hành để vận hành đúng cách.

TỔNG ĐẠI LÝ CHÍNH THỨC TẠI VIỆT NAM



TRỤ SỞ CHÍNH

ĐC: 990 - Xa lộ Hà Nội, Kp.2, P. Bình Đa
TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai, Việt Nam
ĐT: (0251) 383 1615 | MST: 3600437439

vinhphu@vitrac.vn www.vitrac.vn

www.facebook.com/vitrac.vn

TRUNG TÂM 3S ĐÀ NẴNG

ĐC: 150, QL14B, Thôn Thạch Nham Đông,
Xã Hòa Nhơn, Huyện Hòa Vang, Đà Nẵng
ĐT: (023) 6364 4794

vinhphudanang@vitrac.vn

TRUNG TÂM 3S HÀ NỘI

ĐC: Lô 1, Khu Công Nghiệp Quang Minh,
Thị Trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Hà Nội
ĐT: (024) 3556 22 77

vinhphuhanoi@vitrac.vn